



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

ĐÀO XUÂN NHÂN

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ
TẦNG ĐÔ THỊ BẰNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRÊN
ĐỊA BÀN PHƯỜNG KON TUM, TỈNH QUẢNG NGÃI**

TÓM TẮT ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ

QUẢN LÝ KINH TẾ
Mã số: 834 04 10

Đà Nẵng - Năm 2025

Công trình được hoàn thành tại
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. Lê Bảo

Phản biện 1: TS. Nguyễn Trường Minh

Phản biện 2: TS. Hoàng Hồng Hiệp

Đề án đã được bảo vệ trước Hội đồng chấm Đề án tốt nghiệp thạc sĩ quản lý kinh tế họp tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng vào ngày 01 tháng 11 năm 2025

Có thể tìm hiểu Đề án tại:

- Trung tâm thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng.
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề án

Phường Kon Tum được thành lập theo Nghị quyết số ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025) trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Quang Trung, Quyết Thắng, Thắng Lợi, Trường Chinh và Thống Nhất thuộc thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (cũ); phía Đông giáp với xã Đắk Rơ Wa, phía Tây giáp với phường Đắk Bla, phía Nam giáp với xã Đắk Rơ Wa, phía Bắc giáp với các xã Ngọc Bay, phường Đắk Cấm. Phường có tổng diện tích tự nhiên 19,14 km², dân số 77.476 người (trong đó đồng bào dân tộc thiểu số 7.323 người, chiếm 9,45%), có 48 thôn, tổ dân phố (trong đó có 10 thôn đồng bào dân tộc thiểu số).

Việc thành lập phường mới vừa nâng cao hiệu quả quản lý hành chính, vừa tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt trong lĩnh vực hạ tầng đô thị. Sự thay đổi cơ cấu hành chính mang lại cả cơ hội lẫn thách thức trong triển khai các chính sách và chương trình phát triển, với hạ tầng đô thị là yếu tố then chốt đáp ứng nhu cầu dân sinh và thu hút đầu tư.

Phường Kon Tum đang chứng kiến nhu cầu cơ sở hạ tầng gia tăng mạnh do quá trình đô thị hóa và dân số tăng nhanh. Việc đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị không chỉ nâng cao chất lượng sống mà còn thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng bằng ngân sách gặp nhiều khó khăn, như phân bổ vốn chưa hợp lý, tiến độ dự án kéo dài, và thiếu phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan chức năng. Những hạn chế này ảnh hưởng đến chất lượng công trình, làm chậm phát triển đô thị,

giảm khả năng thu hút đầu tư và ảnh hưởng đến đời sống người dân. Việc triển khai mô hình chính quyền hai cấp cũng tạo ra thách thức nhưng đồng thời mở ra cơ hội nâng cao hiệu quả quản lý, thúc đẩy tiến độ và chất lượng các dự án hạ tầng trọng điểm

Nghiên cứu đề tài “Quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách trên địa bàn phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi” là cần thiết để đánh giá hiện trạng và hiệu quả sử dụng ngân sách, đồng thời đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả. Kết quả nghiên cứu sẽ giúp tối ưu hóa quy trình quản lý dự án, nâng cao phối hợp giữa các cơ quan chức năng và sử dụng ngân sách nhà nước hiệu quả, minh bạch, góp phần phát triển bền vững phường Kon Tum trong bối cảnh tổ chức chính quyền mới.

2. Mục tiêu của đề án

Mục tiêu tổng quát: Đánh giá toàn diện công tác quản lý nhà nước đối với đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách trên địa bàn phường Kon Tum, qua đó đề xuất hệ thống giải pháp và cơ chế thực thi tổ chức thực hiện hướng tới phát triển đô thị bền vững.

Mục tiêu cụ thể: Để thực hiện được mục đích nêu trên, đề án có những nhiệm vụ cụ thể sau đây:

- Khái quát cơ sở lý luận và căn cứ pháp lý quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước
- Phân tích thực trạng công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách của phường Kon Tum
- Đề xuất các giải pháp của đề án quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng vốn ngân sách trên địa bàn phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổ chức thực hiện đề án quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng vốn ngân sách trên địa bàn phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

- **Đối tượng nghiên cứu:** Các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách tại phường Kon Tum *(trên cơ sở kế thừa dữ liệu của UBND thành phố Kon Tum Trước đây)*.

- **Phạm vi nghiên cứu:**

+ Phạm vi về nội dung:

Đề án tập trung vào công tác Quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Bao gồm nhưng nội dung trọng điểm sau: (i) Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị; Phân bổ vốn và theo dõi giải ngân vốn; (ii) Thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư (iii) Công tác đấu thầu (iv); Quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình xây dựng (v) Thanh, quyết toán dự án hoàn thành (vi) Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm, Giám sát và đánh giá đầu tư trong đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị

+ Phạm vi về thời gian: Các dữ liệu thứ cấp trong thời gian 5 năm: từ năm 2021 đến năm 2025 và đề xuất các giải pháp và tổ chức thực hiện công tác QLNN về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng vốn ngân sách trên địa bàn phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030

+ Phạm vi về không gian: trên địa bàn phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Phương pháp nghiên cứu:

4.1. Phương pháp thu thập dữ liệu

+ Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp:

Dữ liệu thứ cấp được thu thập từ các báo cáo, kế hoạch đầu tư công, hồ sơ quyết toán, hồ sơ đấu thầu, văn bản pháp lý và tài liệu của UBND phường Kon Tum (*trên cơ sở kế thừa dữ liệu của UBND thành phố Kon Tum Trước đây*). Ngoài ra, đề tài còn tham khảo các nghiên cứu khoa học, đề án tương tự và văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư công, xây dựng cơ bản, giám sát và đánh giá đầu tư. Đây là cơ sở giúp người nghiên cứu hệ thống hóa lý luận, làm rõ bối cảnh chính sách và định hướng áp dụng.

+ Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp:

Dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua phiếu khảo sát xây dựng trên cơ sở lý thuyết, các quy định pháp luật về quản lý đầu tư công và tham khảo các nghiên cứu trước đây, áp dụng thang đo Likert 5 mức. Đối tượng khảo sát là cán bộ quản lý, chuyên gia trong lĩnh vực xây dựng tại phường Kon Tum, các phường lân cận (Đăk Cẩm, Đăk Bla) và cán bộ các sở chuyên môn cấp tỉnh (Sở Tài chính, Sở Xây dựng). Khảo sát được tiến hành theo hai hình thức: trực tuyến bằng Google Forms và phát phiếu trực tiếp, với tổng số 60 phiếu phát ra, thu về 50 phiếu hợp lệ (38 qua email, 12 trực tiếp). Thời gian khảo sát từ ngày 01/8/2025 đến 15/9/2025.

4.2. Phương pháp phân tích

Sử dụng các phương pháp phân tích như: Phương pháp phân tích và tổng hợp; Phương pháp thống kê mô tả; Phương pháp khảo sát và xử lý dữ liệu sơ cấp.

5. Ý nghĩa thực tiễn của đề án

Đề tài có ý nghĩa thực tiễn khi phường Kon Tum mới thành lập, cung cấp bức tranh toàn diện về quản lý đầu tư hạ tầng bằng vốn ngân sách, giúp nhận diện điểm mạnh, hạn chế và “điểm nghẽn” để nâng cao hiệu quả đầu tư. Kết quả nghiên cứu tạo cơ sở khoa học cho

hoạch định chính sách, đồng thời khi áp dụng sẽ cải thiện chất lượng hạ tầng, đáp ứng nhu cầu dân sinh, thu hút đầu tư và góp phần phát triển bền vững địa phương.

6. Kết cấu của đề án

Ngoài Mở đầu, Kết luận và Tài liệu tham khảo, Đề án được tổ chức bố cục thành 04 Chương chính như sau:

- Chương 1: Cơ sở lý luận và căn cứ pháp lý quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Chương 2. Thực trạng công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách của phường Kon Tum

- Chương 3. Giải pháp của đề án quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng vốn ngân sách trên địa bàn phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

- Chương 4: Tổ chức thực hiện

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ BẰNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC.

1.1. Khái quát về ĐTXD HTĐT bằng nguồn vốn NSNN

1.1.1. Một số khái niệm

1.1.1.1. Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị

Là việc đầu tư vào các công trình hạ tầng thiết yếu như giao thông, điện, nước, trường học, bệnh viện, công trình phúc lợi... nhằm phục vụ đời sống dân cư, thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội và nâng cao chất lượng đô thị.

1.1.1.2. Quản lý nhà nước trong đầu tư xây dựng hạ tầng

Là hoạt động của các cơ quan nhà nước từ trung ương đến

địa phương trong việc lập kế hoạch, thẩm định – phê duyệt, phân bổ vốn, triển khai dự án, giám sát, kiểm tra và quyết toán để đảm bảo dự án hiệu quả, đúng quy định và minh bạch.

1.1.1.3. Ngân sách Nhà nước

Là toàn bộ thu – chi của Nhà nước trong một thời kỳ nhằm thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội. NSNN là nguồn tài chính chủ yếu để đầu tư hạ tầng công cộng, được quản lý theo nguyên tắc công khai, minh bạch và hiệu quả.

1.1.1.4. Đầu tư công

Là hoạt động đầu tư của Nhà nước bằng NSNN và các nguồn vốn hợp pháp khác (vay, ODA, viện trợ...) cho các chương trình, dự án công. Đầu tư công không nhằm lợi nhuận trực tiếp mà phục vụ lợi ích cộng đồng, phát triển kinh tế – xã hội bền vững, thu hẹp chênh lệch vùng miền và bảo đảm quốc phòng – an ninh.

1.1.2. Đặc điểm của đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước

Đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước là một bộ phận trọng yếu trong chiến lược phát triển đô thị và thực hiện chức năng phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội. Hoạt động này mang những đặc điểm nổi bật sau:

1.1.2.1. Mang tính công ích, phục vụ lợi ích cộng đồng

1.1.2.2. Có quy trình pháp lý và quản lý chặt chẽ

1.1.2.3. Thường bị chi phối bởi năng lực quản lý cấp cơ sở

1.1.2.4. Chịu ảnh hưởng bởi yếu tố chính trị – xã hội

1.1.3. Vai trò của quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước

Quản lý nhà nước đối với đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị

bằng vốn ngân sách giữ vai trò trọng tâm trong việc đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn lực công, góp phần phát triển bền vững đô thị. Vai trò này được thể hiện qua các khía cạnh sau:

1.1.3.1. Định hướng chiến lược và bảo đảm tính thống nhất trong phát triển hạ tầng

1.1.3.2. Quản lý và điều tiết sử dụng ngân sách hiệu quả

1.1.3.3. Bảo đảm sự công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình

1.1.3.4. Tăng cường giám sát, đánh giá đầu tư

1.1.3.5. Tạo điều kiện thúc đẩy xã hội hóa và huy động nguồn lực khác

1.2. Nội dung QLNN về ĐTXD HTĐT bằng nguồn vốn NSNN

1.2.1. Xây dựng kế hoạch ĐTXD HTĐT; Phân bổ vốn và theo dõi giải ngân vốn:

1.2.1.1. Xây dựng kế hoạch ĐTXD HTĐT

Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị là nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của phường Kon Tum. Việc lập kế hoạch đầu tư xây dựng trung hạn và hằng năm dựa trên: (i) quy hoạch/kế hoạch đã được cấp tỉnh phê duyệt; (ii) nhu cầu dân sinh và hạ tầng thiết yếu; (iii) khả năng cân đối ngân sách. Thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2024 và Nghị định số 85/2025/NĐ-CP.

1.2.1.2. Phân bổ vốn và theo dõi giải ngân vốn

Phân bổ vốn và theo dõi giải ngân vốn là một trong những công tác trọng yếu, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả các dự án ĐTXD HTĐT. Công tác này bao gồm lập kế hoạch vốn, phân bổ ngân sách theo niên độ, quản lý quá trình giải ngân, đồng thời kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn đầu tư theo quy định.

1.2.2. Thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư:

Công tác thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư là một trong những khâu quan trọng trong quy trình quản lý nhà nước đối với các dự án ĐTXD HTĐT từ nguồn vốn ngân sách. Theo Luật Đầu tư công năm 2024 và Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ, công tác này được thực hiện theo một quy trình chặt chẽ và rõ ràng nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

1.2.3. Công tác đấu thầu:

Theo Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, công tác đấu thầu là khâu quan trọng đầu tiên, đảm bảo việc lựa chọn được nhà thầu đủ năng lực, kinh nghiệm, uy tín và bảo đảm tiến độ thi công. Điều 6 Luật Đấu thầu 2023 khẳng định: “Hoạt động đấu thầu phải đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế và phòng chống tham nhũng”.

Đây là công cụ nhằm lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm, giải pháp kỹ thuật và giá cả hợp lý để thực hiện các gói thầu xây lắp, mua sắm, tư vấn trong các dự án đầu tư công, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách và bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quản lý đầu tư.

1.2.3.1. Cơ sở pháp lý và nguyên tắc thực hiện đấu thầu

1.2.3.2. Các hình thức và phương thức đấu thầu

1.2.3.3. Quy trình tổ chức đấu thầu

1.2.3.4. Vai trò và những vấn đề thường gặp trong công tác đấu thầu

1.2.3.5. Yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác đấu thầu tại cấp địa phương

1.2.4. Quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình xây dựng:

Theo quy định tại Luật Xây dựng năm 2014, quá trình giám sát kỹ thuật thi công xây dựng là bắt buộc. Điều 120 quy định: “Việc giám sát thi công xây dựng công trình phải được thực hiện liên tục trong suốt quá trình thi công, nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn công trình”.

Sau khi hoàn thành công trình, công tác nghiệm thu phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định: “Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng, bảo đảm chất lượng và đủ điều kiện bàn giao đưa vào sử dụng”.

1.2.5. Thanh, quyết toán dự án hoàn thành:

Vốn đầu tư được quyết toán là toàn bộ chi phí hợp pháp thực hiện trong quá trình đầu tư để đưa dự án vào khai thác, sử dụng. Chi phí hợp pháp là toàn bộ các khoản chi phí thực hiện trong phạm vi dự án, dự toán được duyệt và hợp đồng đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật (đối với những công việc thực hiện theo hợp đồng) kể cả phần điều chỉnh, bổ sung được duyệt theo quy định và đúng thẩm quyền. Chi phí đầu tư được quyết toán phải nằm trong giới hạn tổng mức đầu tư được duyệt hoặc được điều chỉnh, bổ sung theo quy định của pháp luật.

1.2.6. Kiểm tra, Giám sát, đánh giá đầu tư và xử lý vi phạm trong ĐTXD HTĐT

Kiểm tra, giám sát và đánh giá đầu tư theo Nghị định số 29/2021/NĐ-CP là hoạt động thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình đầu tư nhằm đảm bảo hiệu quả, tiến độ và chất lượng các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Nội dung này gồm các hoạt động giám sát định kỳ, kiểm tra thực tế và đánh giá hiệu quả dự án, trong đó các cơ quan quản lý và chủ đầu tư chịu trách nhiệm lập kế

hoạch, thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất. Việc giám sát có sự tham gia của cộng đồng, đồng thời yêu cầu báo cáo kịp thời về tình hình triển khai, phát hiện và xử lý các sai phạm, chậm tiến độ hoặc những vấn đề phát sinh, qua đó nâng cao trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

1.3. Căn cứ pháp lý của đề án

Quản lý nhà nước về ĐTXD HTĐT bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước là hoạt động chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật chặt chẽ và có hệ thống. Đề án được xây dựng trên cơ sở các văn bản pháp lý hiện hành của Trung ương và địa phương như sau:

1.3.1. Các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương

- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 quy định việc quản lý nhà nước về đầu tư công; quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư công;

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định về lập, chấp hành, kiểm toán, quyết toán, công khai, giám sát ngân sách nhà nước; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực ngân sách nhà nước;

...

1.3.2. Các văn bản quy phạm pháp luật của Địa phương

- Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

...;

1.4. Kết luận Chương 1

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ BẰNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG KONTUM, TỈNH QUẢNG NGÃI

2.1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên KT-XH ảnh hưởng đến QLNN về ĐTXD HTĐT bằng nguồn vốn ngân sách của phường Kontum, tỉnh Quảng Ngãi

2.1.1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên

2.1.2. Đặc điểm tình hình kinh tế

2.1.3. Đặc điểm tình hình xã hội

2.1.4. Đánh giá chung về điều kiện tự nhiên KT-XH ảnh hưởng đến QLNN về đầu tư hạ tầng đô thị bằng nguồn vốn ngân sách phường Kontum, tỉnh Quảng Ngãi

2.1.5. Tác động của mô hình chính quyền địa phương hai cấp

2.2. Thực trạng Quản lý nhà nước về ĐTXD HTĐT bằng vốn Ngân sách của phường Kontum, tỉnh Quảng Ngãi

2.2.1. Xây dựng kế hoạch ĐTXD HTĐT; Phân bổ vốn và theo dõi giải ngân vốn:

2.2.1.1. Xây dựng kế hoạch ĐTXD HTĐT

Thời gian qua, công tác xây dựng kế hoạch ĐTXD hạ tầng đô thị hằng năm tại địa phương được triển khai khá tốt, đáp ứng nhu cầu dân sinh, cải thiện diện mạo đô thị và nâng cao đời sống người dân, với quy trình lập kế hoạch tuân thủ đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, việc sàng lọc, xác định thứ tự ưu tiên dự án chưa hiệu quả và nguồn lực ngân sách còn hạn chế, khiến nhiều công trình cấp thiết chưa được triển khai kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư đồng bộ.

2.2.1.2. Phân bổ vốn và theo dõi giải ngân vốn

Công tác phân bổ và giải ngân vốn ĐTXD hạ tầng đô thị thời

gian qua được thực hiện theo đúng quy định, gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn, ưu tiên vốn cho dự án chuyển tiếp, đảm bảo công khai, minh bạch và có giám sát. Nhờ vậy, nhiều dự án quan trọng được triển khai, một số lĩnh vực đạt tỷ lệ giải ngân cao như chiếu sáng đô thị, giáo dục, trụ sở cơ quan nhà nước. Tuy nhiên, tỷ lệ giải ngân chung mới đạt 40%, nhiều lĩnh vực còn thấp (thoát nước, giao thông, chỉnh trang đô thị) do vướng mắc về mặt bằng, thủ tục đất đai, thiết kế. Việc điều chỉnh vốn giữa các dự án còn chậm và phức tạp, dẫn đến tồn đọng vốn, giảm hiệu quả sử dụng và ảnh hưởng đến mục tiêu đầu tư công trung hạn.

2.2.2. Thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư:

Giai đoạn 2021–2025, UBND phường Kon Tum đã trình thẩm định 63 dự án ĐTXD hạ tầng đô thị, nhìn chung tuân thủ quy định pháp luật, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch. Tuy vậy, công tác này còn nhiều hạn chế như: hồ sơ thẩm định chưa đầy đủ (46% phải bổ sung), nhiều dự án phải điều chỉnh chủ trương (29%), thời gian thẩm định kéo dài hơn quy định (24% chậm phê duyệt), một số dự án phê duyệt khi chưa đủ điều kiện (11%), phối hợp liên ngành còn chậm trễ (33% bị trễ hạn), giám sát sau phê duyệt chưa toàn diện và quy định pháp luật còn chồng chéo, gây khó khăn trong thực hiện.

2.2.3. Công tác đấu thầu:

Trong giai đoạn 2021–2025, UBND phường Kon Tum đã triển khai 63 dự án với 58 gói thầu xây lắp, tuân thủ Luật Đấu thầu 2023, từng bước áp dụng đấu thầu qua mạng (55% gói), tiết kiệm khoảng 28.000 triệu đồng ngân sách. Tuy vậy, công tác đấu thầu còn hạn chế: 40% hồ sơ mời thầu phải chỉnh sửa; nhiều gói thầu thiếu

cạnh tranh (chỉ 1–2 nhà thầu tham gia); 21% gói chậm so với kế hoạch; giám sát, hậu kiểm chưa đầy đủ (chỉ 52% có báo cáo); phát sinh 10% kiến nghị từ nhà thầu; năng lực cán bộ cấp phường còn hạn chế, phụ thuộc nhiều vào tư vấn. Điều này đòi hỏi cần nâng cao chuyên môn, chuẩn hóa hồ sơ và tăng cường giám sát để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

2.2.4. Quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình xây dựng:

Thực tế công tác quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình tại địa phương còn tồn tại một số vấn đề sau:

2.2.4.1. Về tổ chức thực hiện

Công tác quản lý chất lượng công trình tại phường Kon Tum chủ yếu do UBND phường hoặc Ban QLDA thực hiện nhưng năng lực kỹ thuật còn hạn chế, phải phụ thuộc nhiều vào tư vấn bên ngoài; ở các dự án nhỏ, hồ sơ nghiệm thu còn sơ sài, thiếu tài liệu theo quy định, gây khó khăn cho quyết toán, bàn giao và bảo trì công trình.

2.2.4.2. Về phối hợp giữa các bên liên quan

Công tác phối hợp giữa chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị giám sát và cơ quan chuyên môn còn thiếu đồng bộ, dẫn đến chậm tiến độ, thiếu kiểm tra định kỳ; trong khi đặc thù đô thị cũ, mật độ dân cư cao khiến việc giám sát hiện trường khó khăn, dễ phát sinh thi công sai thiết kế, ảnh hưởng đến chất lượng và tuổi thọ công trình.

2.2.4.3. Về ý thức tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật

Một số nhà thầu còn lơ là trong kiểm soát chất lượng vật liệu, lưu trữ hồ sơ kỹ thuật chưa đúng quy định, tuân thủ tiêu chuẩn còn hình thức; tình trạng thi công ẩu, thiếu kỹ thuật vẫn xảy ra ở các công trình hạ tầng phục vụ quy mô nhỏ, giá trị thấp và thi công gấp rút.

2.2.4.4. Về kiểm tra, nghiệm thu và hậu kiểm

Theo phân cấp mới, UBND phường trực tiếp quản lý, giám sát chất lượng công trình nhưng do cán bộ kỹ thuật mỏng, số lượng công trình nhiều nên giám sát chưa toàn diện, dẫn đến một số công trình dù đã nghiệm thu vẫn còn lỗi kỹ thuật. Công tác bảo trì sau nghiệm thu chưa được chú trọng, nhiều công trình nhanh xuống cấp do thiếu kinh phí và sự phối hợp giữa chủ đầu tư với đơn vị sử dụng.

2.2.5. Thanh, quyết toán dự án hoàn thành:

Giai đoạn 2021–2025, UBND phường Kon Tum triển khai 63 dự án ĐTXD HTĐT, trong đó 43 dự án đã hoàn thành và bàn giao. Công tác quyết toán tuân thủ quy định pháp luật, song còn hạn chế: chỉ 70% dự án nộp hồ sơ đúng hạn, nhiều hồ sơ thiếu sót phải bổ sung, lưu trữ chưa chặt chẽ, thời gian thẩm tra thường kéo dài quá quy định. Những bất cập này làm giảm hiệu quả đầu tư và quản lý nhà nước, đòi hỏi tăng cường trách nhiệm và năng lực trong công tác quyết toán.

2.2.6. Kiểm tra, Giám sát, đánh giá đầu tư và xử lý vi phạm trong ĐTXD HTĐT:

Giai đoạn 2021–2025, phường Kon Tum đã triển khai giám sát và đánh giá 63 dự án hạ tầng đô thị theo Nghị định 29/2021/NĐ-CP, nhưng kết quả còn nhiều hạn chế: chỉ 56% dự án được kiểm tra, phần lớn dựa trên báo cáo của chủ đầu tư; chỉ 32% nộp báo cáo đúng hạn, 68% chậm hoặc không nộp; việc cập nhật lên Hệ thống giám sát mới đạt 25%. Những tồn tại này cho thấy năng lực cán bộ, tính chủ động, sự tuân thủ của chủ đầu tư và cơ chế phối hợp còn yếu, ảnh hưởng đến minh bạch và hiệu quả quản lý vốn đầu tư công.

2.3. Đánh giá chung về công tác QLNN về đầu tư HTĐT bằng nguồn vốn Ngân sách phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian qua

2.3.1. Những kết quả đạt được

Trong giai đoạn 2021–2025, phường Kon Tum đã triển khai 63 dự án hạ tầng đô thị, trong đó 43 dự án hoàn thành, góp phần cải thiện giao thông, chiếu sáng, thoát nước, chỉnh trang đô thị và giáo dục. Quy trình lập, thẩm định dự án có tiến bộ, đấu thầu đảm bảo minh bạch, công bằng. Công tác quản lý chất lượng và nghiệm thu được chú trọng, tuân thủ đúng quy định kỹ thuật. Công tác quyết toán từng bước đi vào nề nếp, 70% dự án nộp đúng hạn. Hoạt động giám sát, đánh giá đầu tư bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

2.3.2. Những mặt hạn chế

Công tác quản lý đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị tại phường Kon Tum vẫn còn nhiều hạn chế: kế hoạch và phân bổ vốn chưa hiệu quả, giải ngân chậm và thiếu minh bạch; chất lượng đấu thầu chưa đồng đều, số nhà thầu tham gia ít; giám sát, nghiệm thu còn bất cập, một số công trình nhanh xuống cấp; thanh quyết toán chậm trễ, nhiều hồ sơ phải bổ sung hoặc thất lạc; giám sát, đánh giá đầu tư chưa thường xuyên, tỷ lệ báo cáo đúng hạn thấp; công tác phối hợp giữa các bên liên quan còn thiếu chặt chẽ, làm giảm hiệu quả quản lý vốn đầu tư công.

2.3.3. Nguyên nhân của những mặt hạn chế

2.3.3.1. Nguyên nhân chủ quan:

- Năng lực cán bộ phường còn hạn chế, đặc biệt trong lĩnh vực lập kế hoạch vốn, kỹ thuật xây dựng, tài chính công và giám sát thi công.

- Ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, nhà thầu còn chưa cao, dẫn đến chậm trễ trong nghiệm thu, thanh toán, quyết toán và lưu trữ hồ sơ.

2.3.3.2. Nguyên nhân khách quan:

- Cơ chế phân cấp mới theo mô hình chính quyền đô thị vẫn trong giai đoạn hoàn thiện, khiến phường còn lúng túng trong quản lý trực tiếp các dự án đầu tư.

- Hệ thống pháp luật về đầu tư công, xây dựng, đấu thầu vẫn còn điểm chồng chéo, thiếu thống nhất, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

2.4. Kết luận Chương 2

CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP CỦA ĐỀ ÁN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ BẰNG VỐN NGÂN SÁCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG KON TUM, TỈNH QUẢNG NGÃI

3.1. Quan điểm, mục tiêu và phương hướng QLNN về ĐTXD HTĐT trên địa bàn phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

3.1.1. Quan điểm

3.1.2. Mục tiêu

3.1.2.1. Mục tiêu chung:

3.1.2.2. Mục tiêu cụ thể:

3.1.3. Phương hướng

3.2. Giải pháp QLNN về ĐTXD HTĐT bằng vốn Ngân sách của phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

3.2.1. Xây dựng kế hoạch ĐTXD HTĐT; Phân bổ vốn và theo dõi giải ngân vốn:

3.2.1.1. Xây dựng kế hoạch ĐTXD HTĐT

Giải pháp tập trung vào việc nâng cao chất lượng khảo sát, thu thập số liệu sát với nhu cầu thực tế; hoàn thiện cơ chế sàng lọc và ưu tiên dự án để tránh bố trí vốn dàn trải; tăng cường công khai, minh bạch và huy động sự tham gia của cộng đồng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, số hóa dữ liệu và hỗ trợ lập kế hoạch; đồng thời nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ thông qua đào tạo và gắn kết quả thực hiện với công tác đánh giá, khen thưởng, kỷ luật.

3.2.1.2. Phân bổ vốn và theo dõi giải ngân vốn

Địa phương xác định đẩy mạnh phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm, tập trung vào: tăng cường giám sát, theo dõi tiến độ phân bổ và sử dụng vốn; nâng cao kỷ luật, trách nhiệm của người đứng đầu và các đơn vị liên quan trong chỉ đạo, đôn đốc giải ngân; triển khai linh hoạt, kịp thời các giải pháp tháo gỡ khó khăn về đất đai, thi công, tạm ứng và điều chuyển vốn dự án; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm vi phạm về chất lượng, tiến độ, trách nhiệm và tiêu cực trong quản lý đầu tư công.

3.2.2. Thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư:

Để khắc phục tồn tại trong thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư hạ tầng đô thị, cần: nâng cao chất lượng lập hồ sơ dự án theo quy định pháp luật; tăng cường trách nhiệm và năng lực cơ quan thẩm định; rút ngắn thời gian phê duyệt bằng ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan liên quan; kiểm tra, giám sát sau phê duyệt để phát hiện và xử lý bất cập; đồng thời kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật để rút ngắn thủ tục và nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư công.

3.2.3. Công tác đấu thầu:

Để nâng cao hiệu quả công tác đấu thầu trong ĐTXD HTĐT bằng nguồn vốn ngân sách tại phường Kon Tum, cần tập trung triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

3.2.3.1. Tăng cường năng lực tổ chức đấu thầu tại cấp phường

3.2.3.2. Nâng cao chất lượng hồ sơ mời thầu và công tác chuẩn bị đấu thầu

3.2.3.3. Mở rộng phạm vi công bố thông tin và thu hút nhà thầu

3.2.3.4. Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác đấu thầu

3.2.3.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát và hậu kiểm công tác đấu thầu

3.2.3.6. Rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục đấu thầu

3.2.4. Quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình xây dựng:

Để nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn phường Kon Tum, cần thực hiện các nhóm giải pháp trọng tâm sau:

3.2.4.1. Nâng cao năng lực tổ chức và giám sát tại cấp phường

3.2.4.2. Cải thiện cơ chế phối hợp giữa các bên liên quan

3.2.4.3. Kiểm soát nghiêm quy trình và tiêu chuẩn kỹ thuật trong thi công

3.2.4.4. Nâng cao hiệu quả công tác nghiệm thu và hậu kiểm

3.2.4.5. Ứng dụng công nghệ trong giám sát và lưu trữ hồ sơ

3.2.5. Thanh, quyết toán dự án hoàn thành:

3.2.5.1. Đối với Ủy ban nhân dân:

Công khai danh sách nhà thầu vi phạm thời hạn lập hồ sơ quyết toán để cảnh báo và ngăn chặn tham gia đấu thầu mới; chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu trước các cơ quan thanh tra,

kiểm toán và giám sát; chỉ đạo các chủ đầu tư, ban QLDA khẩn trương lập, thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán các dự án đã hoàn thành, đồng thời đảm bảo bàn giao hồ sơ, tài liệu dự án đúng quy định pháp luật, tránh thất lạc trong quá trình sắp xếp tổ chức đơn vị hành chính.

3.2.5.2. Đối với các cơ quan thẩm tra, phê duyệt quyết toán:

Hướng dẫn chủ đầu tư và ban QLDA lập báo cáo quyết toán đúng thời hạn, đảm bảo số liệu chính xác; chủ động rà soát việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán, làm rõ trách nhiệm các tổ chức, cá nhân chậm trễ và báo cáo người có thẩm quyền để xử lý kịp thời.

3.2.5.3. Đối với các chủ đầu tư, ban QLDA, nhà thầu:

Các chủ đầu tư và ban QLDA phải chấp hành nghiêm quy định về hồ sơ, báo cáo và thời gian lập quyết toán; quản lý, lưu trữ hồ sơ đầy đủ. Cần rà soát vốn còn lại, xác định nguyên nhân chậm quyết toán và trách nhiệm các tổ chức, cá nhân liên quan để đề xuất biện pháp xử lý. Đồng thời, phối hợp với nhà thầu lập hồ sơ, xử lý các hợp đồng, vướng mắc theo pháp luật và thực hiện quyết toán dự án hoàn thành, làm cơ sở thẩm tra, phê duyệt vốn đầu tư công.

3.2.6. Kiểm tra, Giám sát, đánh giá đầu tư và xử lý vi phạm trong ĐTXD HTĐT:

cần nâng cao năng lực quản lý dự án thông qua đào tạo cán bộ và cải thiện quy trình lựa chọn nhà thầu; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát thực tế tại công trường; cập nhật tiến độ dự án lên hệ thống giám sát để tăng tính minh bạch; thực hiện báo cáo định kỳ và giám sát tổng thể các dự án; xử lý nghiêm các vi phạm trong giám sát; đồng thời, lãnh đạo các cấp cần chỉ đạo quyết liệt để đảm bảo tiến độ và hiệu quả các dự án, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội.

3.3. Kết luận Chương 3

CHƯƠNG 4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Xây dựng kế hoạch ĐTXD HTĐT; phân bổ vốn và theo dõi giải ngân vốn

4.1.1. Cơ quan chỉ đạo thực hiện:

UBND phường Kon Tum chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Kon Tum rà soát, xây dựng kế hoạch ĐTXD HTĐT hằng năm đảm bảo theo quy định hiện hành của Luật đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan; Ưu tiên số hóa và quản lý dữ liệu bằng phần mềm chuyên dụng.

4.1.2. Cơ quan tổ chức thực hiện:

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường chủ trì phối hợp với Ban QLDA ĐTXD của phường thực hiện

4.1.3. Nguồn kinh phí:

Ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương hoặc nguồn bố trí hỗ trợ của Ngân sách cấp trên.

4.2. Thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư

4.2.1. Cơ quan chỉ đạo thực hiện:

UBND phường Kon Tum chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Kon Tum trong việc hướng dẫn các chủ đầu tư.

4.2.2. Cơ quan tổ chức thực hiện:

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường chịu trách nhiệm thực hiện:

4.2.3. Nguồn kinh phí:

Ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương hoặc nguồn bố trí hỗ trợ của Ngân sách cấp trên.

4.3. Tổ chức đấu thầu

4.3.1. Cơ quan chỉ đạo thực hiện:

UBND phường Kon Tum là cơ quan trực tiếp chỉ đạo toàn diện công tác đấu thầu tại địa phương, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư và các cá nhân có liên quan đến công tác đấu thầu.

4.3.2. Cơ quan tổ chức thực hiện:

Ban QLDA ĐTXD của phường (thường được giao thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư của phường) và các đơn vị được giao làm chủ đầu tư khác chịu trách nhiệm trực tiếp thực hiện.

4.3.3. Nguồn kinh phí:

Ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương hoặc nguồn bố trí hỗ trợ của Ngân sách cấp trên.

4.4. Quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình xây dựng

4.4.1. Cơ quan chỉ đạo thực hiện:

UBND phường Kon Tum chỉ đạo, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Kon Tum kiểm soát.

4.4.2. Cơ quan tổ chức thực hiện:

Ban QLDA ĐTXD của phường (thường được giao thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư của phường) và các đơn vị được giao làm chủ đầu tư khác chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn

4.4.3. Nguồn kinh phí:

Ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương hoặc nguồn bố trí hỗ trợ của Ngân sách cấp trên.

4.5. Thanh, quyết toán

4.5.1. Cơ quan chỉ đạo thực hiện:

Chủ tịch UBND phường trực tiếp chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định pháp

luật; chịu trách nhiệm trước UBND phường và các cơ quan thanh tra, kiểm toán về tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ quyết toán.

UBND phường chỉ đạo chủ đầu tư, nhà thầu và các bộ phận liên quan khẩn trương lập, thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án, đồng thời có biện pháp xử lý đối với các đơn vị chậm trễ, vi phạm quy định.

4.5.2. Cơ quan tổ chức thực hiện:

Ban QLDA ĐTXD của phường (thường được giao thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư của phường) và các đơn vị được giao làm chủ đầu tư khác đảm nhận vai trò chính thực hiện

4.5.3. Nguồn kinh phí:

Ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương hoặc nguồn bố trí hỗ trợ của Ngân sách cấp trên.

4.6. Kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư và xử lý vi phạm

4.6.1. Cơ quan chỉ đạo thực hiện:

UBND phường Kon Tum chịu trách nhiệm chỉ đạo chung đối với công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư trên địa bàn. Chủ tịch UBND phường trực tiếp phân công nhiệm vụ cho từng bộ phận, quán triệt yêu cầu thực hiện nghiêm túc các quy định về giám sát, báo cáo, cập nhật thông tin dự án và xử lý vi phạm theo đúng pháp luật.

4.6.2. Cơ quan tổ chức thực hiện:

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường chịu trách nhiệm thực hiện kiểm tra, giám sát.

- Ban QLDA ĐTXD của phường (thường được giao thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư của phường) và các đơn vị được giao làm chủ đầu tư khác chấp hành sự kiểm tra, giám sát.

4.6.3. Nguồn kinh phí:

Ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương hoặc nguồn bố trí hỗ trợ của Ngân sách cấp trên.

4.7. Lộ trình thực hiện

4.7.1. Giai đoạn 1: từ năm 2026 – 2027:

Củng cố nền tảng quản lý đầu tư công cấp phường, đảm bảo hệ thống quản lý đầu tư công cấp phường có nền tảng pháp lý, nhân lực và công cụ hỗ trợ tương đối đầy đủ; các tồn đọng quá khứ được xử lý căn bản.

4.7.2. Giai đoạn 2: từ năm 2028 – 2030:

Mở rộng, hoàn thiện và nhân rộng mô hình quản lý hiệu quả, hình thành mô hình quản lý đầu tư công cấp phường hiện đại, minh bạch, hiệu quả, có thể nhân rộng ra toàn tỉnh.

KẾT LUẬN

Công tác quản lý nhà nước về ĐTXD HTĐT bằng nguồn vốn ngân sách tại phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong tiến trình phát triển kinh tế – xã hội và cải thiện chất lượng sống của người dân. Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và sự thay đổi đơn vị hành chính, phường Kon Tum vừa là đơn vị hành chính mới, vừa phải gánh vác những yêu cầu ngày càng cao về hiện đại hóa hạ tầng đô thị, quản lý ngân sách và đáp ứng nhu cầu dân sinh cấp thiết.

Kết quả khảo sát, phân tích thực trạng tại Chương 2 cho thấy, bên cạnh một số chuyển biến tích cực trong việc tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư công, vẫn còn nhiều tồn tại như: năng lực cán bộ cơ sở hạn chế, quy trình đấu thầu còn phức tạp, chất lượng công trình chưa đồng đều, công tác nghiệm thu và bảo trì thiếu chặt chẽ, tiến độ giải ngân chưa đáp ứng yêu cầu... Những hạn chế này

làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn ngân sách cũng như niềm tin của người dân đối với các dự án hạ tầng tại địa phương.

Trên cơ sở đó, Chương 3 của đề án đã đề xuất một hệ thống giải pháp đồng bộ, thực tiễn và có tính khả thi cao, bao gồm: hoàn thiện kế hoạch đầu tư, cải tiến quy trình đấu thầu, nâng cao chất lượng giám sát – nghiệm thu, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phân công rõ trách nhiệm và tăng cường kiểm tra, đánh giá giám sát... nhằm bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và bền vững trong quản lý đầu tư công cấp phường.

Chương 4 cũng đã đề xuất phương án tổ chức thực hiện cụ thể, rõ ràng về phân công nhiệm vụ, nguồn kinh phí và lộ trình triển khai trong hai giai đoạn 2026–2030. Những nội dung này sẽ là căn cứ quan trọng để UBND phường Kon Tum chủ động thực hiện, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành của tỉnh trong quá trình triển khai.

Tóm lại, để phát huy tốt vai trò của đầu tư công trong phát triển hạ tầng đô thị, phường Kon Tum cần tiếp tục đổi mới tư duy quản lý, nâng cao năng lực thực thi và kiên định mục tiêu xây dựng đô thị văn minh, hiện đại, lấy người dân làm trung tâm và lấy hiệu quả sử dụng vốn làm thước đo cho thành công của mỗi công trình. Đây không chỉ là yêu cầu quản lý nhà nước, mà còn là cam kết phát triển bền vững của một đô thị trẻ trong thời kỳ hội nhập và đổi mới toàn diện.

Xin trân trọng cảm ơn.